

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2025/DS-ST

Ngày: 24-4-2025

V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Hoàng Sơn

Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Đình Chương- Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 922/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 12 năm 2024, về việc “Tranh chấp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-DS, ngày 04/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh ngày 01/01/1969 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau .

- Bị đơn: Bà Lê Thị A, sinh năm 1986 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Đường N10, Dự án 2, Khu T, phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày:

Ngày 29/9/2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị L có làm chủ mở dây hui, loại hui 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), gồm có 22 phần. Bị đơn bà Lê Thị A có tham gia chơi 01 phần.

Đến ngày 29/12/2023, bị đơn bỏ hui số tiền 900.000 đồng. Sau khi trừ hoa hồng 1.200.000 đồng, thì bị đơn còn hốt hui được số tiền 23.800.000 đồng. Sau khi hốt hui, bà A có đóng được kỳ hui chết bằng số tiền 2.000.000

đồng. Từ tháng 02 năm 2024 đến nay bà A không đóng thêm số tiền nào khác.

Nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị L yêu cầu một mình bị đơn bà Lê Thị A trả cho nguyên đơn tổng số tiền hội thiếu từ tháng 02 năm 2023 đến ngày xét xử sơ thẩm là tháng 4 năm 2024 là 14 tháng bằng số tiền 2.000.000 đồng x 14 tháng = 28.000.000 đồng. Số tiền còn thiếu kỳ tiếp theo cho đến khi mãn hội nguyên đơn tự nguyện không yêu cầu. Nguyên đơn sẽ tự thỏa thuận với bị đơn, nếu không thỏa thuận được, nguyên đơn sẽ khởi kiện thành một vụ án khác.

Ngoài yêu cầu trên thì nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

Bị đơn bà Lê Thị A trình bày:

Bị đơn bà Lê Thị A có tham gia chơi hội do nguyên đơn bà Nguyễn Thị L làm chủ. Hội khai 29/9/2023, loại hội 2.000.000 đồng, gồm có 22 phần. Bị đơn bà A có tham gia chơi 01 phần.

Tính đến tháng 01 năm 2025, thì bị đơn còn nợ nguyên đơn là 11 kỳ hội chết = 11 x 2.000.000 đồng = 22.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị đơn có đóng hội chết cho nguyên đơn được 04 kỳ bằng số tiền 8.000.000 đồng.

Nay bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền còn thiếu là 14.000.000 đồng.

Do bận việc nên bị đơn xin xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị đơn bà Lê Thị A xin vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà Nguyễn Thị L yêu cầu bị đơn bà Lê Thị A trả cho nguyên đơn tổng số tiền hội còn thiếu là 20.000.000 đồng; yêu cầu bị đơn trả tiếp những tháng còn lại chưa khai. Tại phiên tòa, nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu một mình bị đơn bà Lê Thị A trả cho nguyên đơn tổng số tiền hội còn thiếu tính từ tháng 02 năm 2023 đến ngày xét xử sơ thẩm là tháng 4 năm 2024, là 14 tháng bằng số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

Ngoài yêu cầu trên, thì nguyên đơn không còn yêu cầu nào khác.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn, căn cứ vào lời tự khai của bị đơn, có đủ cơ sở xác định: Bị đơn bà Lê Thị A có tham gia chơi hội do nguyên đơn bà Nguyễn Thị L làm chủ.

Dây hụi khui ngày 29/9/2023, loại hụi 2.000.000 đồng, gồm có 22 phần. Bị đơn tham gia chơi 01 phần. Đến ngày 29/12/2023, bị đơn đã hốt hụi là có thực tế xảy ra.

[4] Nguyên đơn xác định, sau khi hốt hụi bị đơn có đóng được 01 kỳ hụi chết vào tháng 01 năm 2024 thì ngưng cho đến nay. Do đó, nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn tổng số tiền hụi còn thiếu tính từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 4 năm 2025 là 14 kỳ bằng số tiền 28.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận. Đối với bị đơn cho rằng có đóng hụi chết cho nguyên đơn được 04 kỳ bằng số tiền 8.000.000 đồng, nhưng không có chứng cứ chứng minh và chỉ được nguyên đơn thừa nhận 01 lần, nên chỉ có căn cứ đối trừ cho bị đơn 01 kỳ bằng số tiền 2.000.000 đồng là phù hợp.

[5] Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L về việc buộc bị đơn bà Lê Thị A trả cho nguyên đơn tổng số tiền hụi còn thiếu tính đến tháng 4 năm 2025 là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

[6] Bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều: 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 468, 471 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP về hụi, họ, biếu, phường;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị L về việc buộc bị đơn bà Lê Thị A trả cho nguyên đơn tổng số tiền hụi còn thiếu tính đến tháng 4 năm 2025 là 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền nói trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị L không phải nộp. Ngày 18/12/2024, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí số tiền 500.000 đồng, theo Biên lai thu số 0009959, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được nhận lại.

Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn bà Lê Thị A phải nộp 1.400.000 đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thắm